

Số/No.: 463/2020/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 10 năm 2020  
Ho Chi Minh City, October 26, 2020

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN HIGH-TECH MATERIALS  
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS OF  
MASAN HIGH-TECH MATERIALS CORPORATION

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
BOARD OF DIRECTORS

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
*Pursuant to Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 dated November 26, 2014 of the National Assembly of Vietnam and its implementing documents;*
- Căn cứ Điều lệ hợp nhất ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (“**Công Ty**”), như được sửa đổi bổ sung theo từng thời điểm; và  
*Pursuant to the consolidated Charter dated November 22, 2019 of Masan High-Tech Materials Corporation (the “**Company**”), as amended from time to time; and*
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 462/2020/BBH-HĐQT ngày 26/10/2020.  
*Pursuant to Meeting Minutes of the Board of Directors No. 462/2020/BBH-HĐQT dated October 26, 2020.*

QUYẾT NGHỊ:  
RESOLVES:

**Điều 1.** Liên quan đến giao dịch Công Ty chào bán cho Mitsubishi Materials Corporation (“**Nhà Đầu Tư**”) 109.915.542 cổ phần phổ thông phát hành mới của Công Ty (“**Giao Dịch Chào Bán**”), phê duyệt việc Công Ty cấp quyền chọn bán cho Nhà Đầu Tư, theo đó Nhà Đầu Tư có quyền yêu cầu Công Ty hoặc bên thứ ba do Công Ty chỉ định, hoặc cả hai, mua số cổ phần của Công Ty mà Nhà Đầu Tư đã đặt mua theo Giao Dịch Chào Bán (“**Cổ Phần Đặt Mua**”) theo các điều kiện và điều khoản cơ bản sau (“**Giao Dịch Quyền Chọn Bán**”):

**Article 1.** In relation to the transaction the Company issues to Mitsubishi Materials Corporation (the “**Investor**”) 109,915,542 newly issued ordinary shares of the Company (the “**Issuance Transaction**”), to approve the grant by the Company of the put option to the Investor, pursuant to which the Investor shall be entitled to require the Company or a third party nominated by the Company, or both, to purchase the shares the Investor subscribes to under the Issuance Transaction (the “**Placement Shares**”) on the following key terms and conditions (the “**Put Option Transaction**”):



1. Thời điểm có hiệu lực: quyền chọn bán có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất của Giao Dịch Chào Bán.
  1. *Effectiveness: The put option shall be effective upon the occurrence of the closing date of the Issuance Transaction.*
  2. Các trường hợp thực hiện quyền chọn bán: (i) khi việc thiết lập nền tảng vận hành chung cho mảng kinh doanh vonfram chế biến sâu (midstream tungsten) giữa Nhà Đầu Tư (và/hoặc các Bên liên kết của Nhà Đầu Tư) và Công Ty (và/hoặc các Bên liên kết của Công Ty) không diễn ra trong vòng 18 tháng kể từ ngày hoàn tất của Giao Dịch Chào Bán, hoặc (ii) khi có sự thay đổi quyền kiểm soát đối với Công Ty.
  2. *Circumstances for the put option to be exercised: (i) if the establishment of a joint operation of midstream tungsten business of the Investor (and/or its Affiliates) and the Company (and/or its Affiliates) has not occurred within 18 months from the closing date of the Issuance Transaction, or (ii) if a change in control in the Company occurs.*
  3. Số cổ phần thuộc quyền chọn bán: số Cổ Phần Đặt Mua mà Nhà Đầu Tư còn nắm giữ tại ngày hoàn tất Giao Dịch Quyền Chọn Bán (được điều chỉnh trong trường hợp tách cổ phiếu, phát hành cổ phiếu thưởng, chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc giao dịch tương tự).
  3. *Put option shares: the Placement Shares the Investor still holds on the closing date of the Put Option Transaction (to be adjusted accordingly in the event of any share split, share bonus, share dividend or similar transaction).*
  4. Giá mua các cổ phần thuộc quyền chọn bán: bằng giá đặt mua theo Giao Dịch Chào Bán trừ đi (i) tổng số tiền mà Nhà Đầu Tư nhận được khi bán hoặc chuyển nhượng bất kỳ Cổ Phần Đặt Mua nào cho bên thứ ba trước ngày hoàn tất của Giao Dịch Quyền Chọn Bán, và (ii) tổng số cổ tức hoặc khoản bồi hoàn mà Nhà Đầu Tư nhận được từ số Cổ Phần Đặt Mua.
  4. *Purchase price for put option shares: equals to the subscription amount under the Issuance Transaction minus (i) the aggregate proceeds received by the Investor from the sale or transfer of any Placement Shares to any third party prior to the closing date of the Put Option Transaction, and (ii) the aggregate dividends or compensations received by the Investor in relation to the Placement Shares.*
  5. Thời hạn Nhà Đầu Tư thực hiện quyền chọn bán: trong vòng 30 ngày làm việc kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện tại đoạn 2.
  5. *Period for the Investor to exercise the put option: within 30 business days from the occurrence of any of the circumstances in paragraph 2.*
  6. Thời hạn thanh toán giá mua các cổ phần thuộc quyền chọn bán: vào ngày hoàn tất của Giao Dịch Quyền Chọn Bán.
  6. *Period to pay the purchase price of the put option shares: on the closing date of the Put Option Transaction.*
  7. Ngày hạn chót để hoàn tất Giao Dịch Quyền Chọn Bán: trong vòng 18 tháng kể từ ngày Công Ty nhận được thông báo thực hiện quyền chọn bán từ Nhà Đầu Tư.
  7. *Deadline for closing the Put Option Transaction: within 18 months from the date the Company receives the put option notice from the Investor.*
- Điều 2.** Phê duyệt các giao dịch được quy định tại, và việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện, tất cả các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến Giao Dịch Chào

Bán và Giao Dịch Quyền Chọn Bán, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

**Article 2.** *To approve the transactions contemplated in, and the execution, delivery and performance by the Company of, all agreements, contracts and documents in relation to the Issuance Transaction and the Put Option Transaction, including but not limited to:*

- (i) *hợp đồng đặt mua cổ phần;  
the share subscription agreement;*
- (ii) *hợp đồng quyền chọn bán;  
the put option agreement;*
- (iii) *các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác có liên quan; và  
other related agreements, contracts and documents; and*
- (iv) *các bản sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thanh lý hoặc thay thế (nếu có) của các tài liệu được liệt kê tại mục (i) đến mục (iii) nêu trên,  
any amendment, supplement, termination, liquidation or replacement (if any) of the documents listed in paragraph (i) to paragraph (iii) above,*

*(sau đây gọi chung là “Các Tài Liệu Giao Dịch”).  
(hereinafter collectively referred to as the “Transaction Documents”).*

**Điều 3.** Ủy quyền cho ông Danny Le – Chủ tịch Hội đồng Quản trị, hoặc ông Craig Richard Bradshaw – Tổng Giám đốc của Công Ty:

**Article 3.** *To authorize Mr. Danny Le – Chairman of the Board of Directors, or Mr. Craig Richard Bradshaw – Chief Executive Officer of the Company to:*

- (i) *quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Tài Liệu Giao Dịch;  
decide the specific terms and conditions of the Transaction Documents;*
- (ii) *ký kết, chuyển giao và thực hiện Các Tài Liệu Giao Dịch;  
execute, deliver and perform the Transaction Documents;*
- (iii) *ký kết và/hoặc chuyển giao tất cả các tài liệu và thông báo được ký kết và/hoặc chuyển giao bởi Công Ty như được quy định tại hoặc liên quan đến Các Tài Liệu Giao Dịch; và  
sign and/or deliver all documents and notices to be signed and/or delivered by the Company as provided in or relating to the Transaction Documents;  
and*
- (iv) *quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác để hoàn tất Giao Dịch Chào Bán và Giao Dịch Quyền Chọn Bán.  
decide and implement all other necessary actions to complete the Issuance Transaction and the Put Option Transaction.*

**Điều 4.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng/ban có liên quan của Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Article 4.** *The members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer and relevant departments of the Company shall be responsible for implementing this Resolution.*

**Điều 5.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ghi tại phần đầu của Nghị quyết.  
*Article 5. This Resolution shall be effective as from the date first above written.*

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS**



**Danny Le**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHAIRMAN OF BOARD OF DIRECTORS**

